

Số: *M67*/BC-UBND

Năm Căn, ngày *08* tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Về việc thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện

Kính gửi: Đoàn Giám sát Ban kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 22/10/2021, Đoàn Giám sát Ban kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh theo Quyết định số 20/QĐ-HĐND ban hành kế hoạch giám sát việc thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; qua rà soát, UBND huyện Năm Căn báo cáo như sau:

1. Kết quả thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện (từ năm 2019 đến cuối tháng 6 năm 2021)

a) Tình hình triển khai, thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất

- Công tác chỉ đạo điều hành và triển khai thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt:

Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 26/4/2019; Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 24/3/2020; Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 ngày 16/4/2021 và Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 (giai đoạn 2016-2020) được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 29/4/2020. Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt, UBND huyện đã ban hành văn bản công bố, công khai; chỉ đạo triển khai thực hiện quy hoạch, thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện: Thông báo số 57/TB-UBND ngày 09/5/2019, Thông báo số 52/TB-UBND ngày 01/4/2020, Thông báo số 139/TB-UBND ngày 04/5/2021 về việc công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất (năm 2019, 2020 và 2021); Công văn số 1671/UBND-NNTN ngày 18/6/2019 về việc chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở, Công văn số 2199/UBND-NNTN ngày 09/8/2019 về việc lập danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất ... Ngoài ra, Chủ tịch UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra việc phân lô, bán nền, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp phép xây dựng nhà ở tại Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 07/6/2020.

- Nhận xét đánh giá về việc tuân thủ về thực hiện, trình tự, thủ tục đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua:

Thời gian qua, các thủ tục hành chính đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện được thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 29/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đất đai áp dụng chung tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Quy chế phối hợp trong việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai theo Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.

b) Tổng chỉ tiêu và kết quả thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện

- Kết quả thực hiện việc thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai:

+ Tổng chỉ tiêu từng loại đất được chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt: (chi tiết kèm theo phụ lục).

+ Kết quả thực hiện:

Năm 2019: có 50 hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở, diện tích 1,48 ha; chuyển một phần đất trồng lúa sang đất trồng cây hàng năm khác với diện tích là 76,10 ha (theo Kế hoạch số 02/KH-STNMT ngày 07/01/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

Năm 2020: có 05 hộ gia đình, cá nhân được chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở, với diện tích 0,09 ha; dự án trụ sở Hộ đạo Năm Căn, diện tích 0,45 ha (Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Cà Mau về việc giao đất cho Hộ đạo Năm Căn).

Năm 2021: Tính từ đầu năm đến cuối tháng 6 năm 2021, có 02 hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở, với diện tích 0,01 ha.

- Kết quả chuyển mục đích sử dụng đất theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh:

+ Các công trình, dự án được cấp thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng đất đã triển khai thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt: 02 dự án (Xuất tuyến đường dây 110Kv mạch kép trạm 220Kv Năm Căn; Trạm biến áp 220Kv Năm Căn và Đường dây 220Kv Năm Căn- Cà Mau 2).

+ Các công trình, dự án được cấp thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng đất chưa triển khai thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt: 02 dự án (Đầu tư xây dựng công trình Lộ ra 110Kv trạm 220Kv Năm Căn; Phân pha dây dẫn đường dây 110Kv 173 Cà Mau 2 - 132 Ngọc Hiển).

+ Các công trình dự án, phát sinh hàng năm và kết quả cập nhật vào theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: 01 dự án (Trạm biến áp 220Kv Năm Căn và Đường dây 220Kv Năm Căn- Cà Mau 2) bổ sung trong năm 2020 tại Nghị quyết

số 03/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 và đã được cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng của huyện để triển khai thực hiện.

+ Các công trình dự án đã triển khai thực hiện nhưng chậm hoặc chưa làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định: 02 dự án (Công trình Xuất tuyến đường dây 110Kv mạch kép, từ trạm 220Kv Năm Căn; Dự án đầu tư xây dựng Công trình Trạm biến áp 220kV Năm Căn và đường dây 220kV Năm Căn - Cà Mau 2).

- Thực trạng và kết quả chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện thời gian qua:

Thời gian qua, việc chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện cơ bản tuân thủ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; hiện trạng sử dụng đất phù hợp với mục đích sau khi được cấp thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Tính từ năm 2019 đến cuối tháng 6 năm 2021 trên địa bàn huyện có 57 trường hợp hộ gia đình, cá nhân được cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông với diện tích 1,58 ha.

- Kết quả thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước của các đơn vị, tổ chức, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện:

Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ; các thủ tục ghi nợ tiền sử dụng đất thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất và Nghị định số 79/2019/NĐ-CP ngày 26/10/2019 sửa đổi Điều 16 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất. Tính từ năm 2019 đến cuối tháng 6 năm 2021, trên địa bàn huyện không có công trình, dự án nộp tiền sử dụng đất.

- Tình hình rà soát để điều chỉnh hoặc hủy bỏ và công bố các dự án, công trình đã quá thời gian nhưng chưa thực hiện, chưa có quyết định thu hồi: trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giai đoạn từ năm 2019 đến cuối tháng 6 năm 2021, trên địa bàn huyện không có danh mục dự án đã quá thời gian nhưng chưa thực hiện.

- Trên địa bàn huyện chưa xây dựng Phương án sử dụng tầng đất mặt đối với đất trồng lúa chuyển sang mục đích khác.

- Giai đoạn từ năm 2019 đến cuối tháng 6 năm 2021 chưa thực hiện công tác thanh tra về việc chuyển mục đích sử dụng đất trái phép của tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện. Trong năm 2020, Chủ tịch UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra việc phân lô bán nền, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trên địa bàn huyện Năm Căn theo Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 17/6/2020.

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện được thực hiện chặt chẽ, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý nhà nước về đất đai;

- UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn huyện. Giai đoạn từ năm 2019 đến cuối tháng 6 năm 2021 UBND huyện phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với 05 dự án, công trình trên địa bàn huyện, với tổng số tiền bồi thường 88.169.933.234 đồng, có 81 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng; từ năm 2019 đến cuối tháng 6 năm 2021 huyện Năm Căn chưa nhận đơn thư khiếu nại của người dân liên quan đến việc chuyển mục đích sử dụng đất.

2. Đánh giá chung

- Thuận lợi:

Công tác lập, điều chỉnh, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kịp thời, đúng trình tự, thời gian theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi trong công quản lý nhà nước về việc chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện.

Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành đối với việc thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện được thực hiện chặt chẽ, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý; việc chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện thời gian qua cơ bản tuân thủ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

- Khó khăn:

Tình trạng sử dụng đất không đúng mục đích trên địa bàn huyện vẫn còn xảy ra, chủ yếu là ở khu vực nông thôn; mặt khác, giữa Quy hoạch chi tiết xây dựng (đã phê duyệt, hiện nay đang thực hiện điều chỉnh) và Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm chưa đồng bộ nên việc chỉnh trang, xây dựng các khu dân cư gây khó khăn trong công tác quản lý, cũng như việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại Điều 143, 144 Luật Đất đai năm 2013.

- Hạn chế, nguyên nhân:

Dự báo nhu cầu sử dụng đất của các ngành, các cấp độ chính xác chưa cao, một số chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm nhưng chưa thực hiện, hoặc thực hiện chưa đạt như: nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân,...

Ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân chưa cao, vẫn còn xảy ra tình tự ý chuyển mục đích sử dụng đất.

3. Đề xuất, kiến nghị

Thực hiện chủ trương của trên và chỉ tiêu phân bổ tạm của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3034/STNMT-QLĐĐ ngày 05/11/2021, UBND huyện đã hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua quy hoạch sử dụng

đất giai đoạn 2021-2030, để đảm bảo triển khai thực hiện quy hoạch đạt hiệu quả, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện, nâng cao đời sống nhân dân. Đồng thời, góp phần vào việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu sử dụng đất theo phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt, trong đó có các chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất, kiến nghị cấp thẩm quyền quan tâm cân đối, phân bổ chính thức chỉ tiêu sử dụng đất phù hợp với nhu cầu sử dụng đất, các công trình, dự án trên dự kiến đầu tư trên địa bàn huyện.

Trên đây là nội dung báo cáo thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện, UBND huyện báo cáo Đoàn Giám sát Ban kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh năm, tổng hợp./.

Nơi nhận: *jae*

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP UBND huyện;
- Phòng TN&MT;
- CV TNMT;
- Lưu: VT(y).



Trần Đoàn Hùng



PHỤ LỤC I
Chỉ tiêu chuyên mục đích sử dụng đất năm 2019 huyện Năm Căn

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính							
				Thị Trấn Năm Căn	Xã Hàm Rồng	Xã Hiệp Tùng	Xã Đất Mới	Xã Lâm Hải	Xã Hàng Vịnh	Xã Tam Giang	Xã Tam Giang Đông
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...(12)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp	NNP/PNN	257,85	64,43	6,80	6,24	5,67	60,76	103,69	0,37	9,89
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	7,55	7,55							
-	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC/PNN									
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	0,07	0,07							
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	25,28	7,07	2,60	5,12	0,39	2,24	2,09	0,37	5,40
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH/PNN	2,40					2,40			
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD/PNN									
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX/PNN	58,96					54,47			4,49
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	163,59	49,74	4,20	1,12	5,28	1,65	101,60		
1.8	Đất làm muối	LMU/PNN									
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH/PNN									
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp		82,57	82,57							
2.1	Đất trồng lúa chuyển sang đất trồng cây hàng năm khác	LUA/HNK	82,57	82,57							
3	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp		4,37	4,21			0,06		0,03		0,07

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính							
				Thị Trấn Năm Căn	Xã Hàm Rồng	Xã Hiệp Tùng	Xã Đất Mới	Xã Lâm Hải	Xã Hàng Vịnh	Xã Tam Giang	Xã Tam Giang Đông
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+... (12)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
3.1	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp chuyển sang đất ở đô thị	SKC/ODT	0,09	0,09							
3.2	Đất cơ sở giáo dục chuyển sang đất sinh hoạt công đồng	DGD/DSH	0,06				0,06				
3.3	Đất cơ sở giáo dục chuyển sang đất thương mại, dịch vụ	DGD/TMD	1,38	1,38							
3.4	Đất ở tại đô thị chuyển sang đất giao thông	ODT/DGT	0,55	0,55							
3.5	Đất ở tại đô thị chuyển sang đất thủy lợi	ODT/DTL	1,86	1,86							
3.6	Đất ở đô thị chuyển sang đất xây dựng trụ sở cơ quan	ODT/TSC	0,01	0,01							
3.7	Đất ở tại đô thị chuyển sang đất thương mại, dịch vụ	ODT/TMD	0,03	0,03							
3.8	Đất ở tại nông thôn chuyển sang đất bãi thải, xử lý chất thải	ONT/DRA	0,03						0,03		
3.9	Đất sinh hoạt cộng đồng chuyển sang đất ở đô thị	DSH/ODT	0,01	0,01							
3.10	Đất xây dựng trụ sở cơ quan chuyển sang đất ở đô thị	TSC/ODT	0,22	0,22							
3.11	Đất xây dựng trụ sở cơ quan chuyển sang đất an ninh	TSC/CAN	0,07								0,07
3.12	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối chuyển sang đất ở đô thị	SON/ODT	0,06	0,06							

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Phân theo đơn vị hành chính							
				Thị Trấn Năm Căn	Xã Hàm Rồng	Xã Hiệp Tùng	Xã Đất Mới	Xã Lâm Hải	Xã Hàng Vịnh	Xã Tam Giang	Xã Tam Giang Đông
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...+(12)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
2.10	Đất rừng sản xuất chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng	RSX/NKR(a)									
2.11	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	PKO/OCT	0,10	0,10							

PHỤ LỤC II
Chỉ tiêu chuyên mục đích sử dụng đất năm 2020 huyện Năm Căn

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính							
				Thị Trấn Năm Căn	Xã Hàm Rồng	Xã Hiệp Tùng	Xã Đất Mới	Xã Lâm Hải	Xã Hàng Vịnh	Xã Tam Giang	Xã Tam Giang Đông
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...(12)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp	NNP/PNN	351,11	143,08	5,39	3,14	10,24	66,47	116,16	6,37	0,26
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	1,44	1,44							
-	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	LUC/PNN									
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	0,07	0,07							
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	15,32	5,57	2,60	1,92	0,39	2,24	2,23	0,37	
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH/PNN	2,40					2,40			
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD/PNN									
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX/PNN	57,96					51,70		6,00	0,26
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	273,92	136,00	2,79	1,22	9,85	10,13	113,93		
1.8	Đất làm muối	LMU/PNN									
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH/PNN									
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp		13,45	13,45							
2.1	Đất trồng lúa chuyển sang đất trồng cây hàng năm khác	LUA/HNK	13,45	13,45							
3	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp		27,21	25,67		0,08	0,06		1,40		
3.1	Đất quốc phòng chuyển	CQP/DGT	1,37						1,37		

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính							
				Thị Trấn Năm Căn	Xã Hàm Rồng	Xã Hiệp Tùng	Xã Đất Mới	Xã Lâm Hải	Xã Hàng Vịnh	Xã Tam Giang	Xã Tam Giang Đông
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...(12)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	sang đất giao thông										
3.2	Đất thương mại dịch vụ chuyển sang đất ở tại đô thị	TMD/ODT	0,03	0,03							
3.3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp chuyển sang đất chợ	SKC/DCH	0,09	0,09							
3.4	Đất xây dựng cơ sở văn hóa chuyển sang đất thương mại, dịch vụ	DVH/TMD	21,19	21,19							
3.5	Đất xây dựng cơ sở giáo dục chuyển sang đất thương mại, dịch vụ	DGD/TMD	1,38	1,38							
3.6	Đất xây dựng cơ sở giáo dục chuyển sang đất xây dựng trụ sở cơ quan	DGD/TSC	0,13	0,13							
3.7	Đất xây dựng cơ sở giáo dục chuyển sang đất sinh hoạt cộng đồng	DGD/DSH	0,06				0,06				
3.8	Đất ở tại nông thôn chuyển sang đất bãi thải, xử lý chất thải	ONT/DRA	0,03						0,03		
3.9	Đất ở tại nông thôn chuyển sang đất Suu nghiệp	ONT/DTS	0,08			0,08					
3.10	Đất ở tại đô thị chuyển sang đất thương mại, dịch vụ	ODT/TMD	0,03	0,03							
3.11	Đất ở tại đô thị chuyển sang đất giao thông	ODT/DGT	0,80	0,80							

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Phân theo đơn vị hành chính							
				Thị Trấn Năm Căn	Xã Hàm Rồng	Xã Hiệp Tùng	Xã Đất Mới	Xã Lâm Hải	Xã Hàng Vịnh	Xã Tam Giang	Xã Tam Giang Đông
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...+(12)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
2.10	Đất rừng sản xuất chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng	RSX/NKR(a)									
2.11	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	PKO/OCT	0,10	0,10							